Public Disclosure Authorized

Public Disclosure Authorized

A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.
www.a-c.com.vn

Head Office : 02 Truong Son St., Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel: +84 (028) 3547 2972 Fax: +84 (028) 3547 2970 kttv@a-c.com.vn
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City, Vietnam
Tel: +84 (024) 3736 7879 Fax: +84 (024) 3736 7869 kttv.hn@a-c.com.vn
Branch in Nha Trang : Lot STH 06A.01, Le Hong Phong II Urban Area, Phuoc Hai Ward, Nha Trang City, Vietnam
Tel: +84 (0258) 246 5151 Fax: +84 (0258) 246 5806 kttv.nt@a-c.com.vn
Branch in Can Tho : 15-13 Vo Nguyen Giap St., Cai Rang Dist., Can Tho City, Vietnam
Tel: +84 (0292) 376 4995 Fax: +84 (0292) 376 4996 kttv.ct@a-c.com.vn

bakertilly A & C

GREAT SOUTH

CÔNG TY KIỂM TOÁN VÀ GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐẠI NAM
GREAT SOUTH AUDITING AND I.T. SOLUTION CO., LTD.
Headquarters: 282 Nguyen Trong Tuyen St., The villa No. 6, Ward 10, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City
Tel: (84 - 8) 38 476 799 - Fax: (84 - 8) 38 476 149 - Email: info@gs-audit.com

DỰ ÁN KHẮC PHỤC KHẨN CẤP HẬU QUẢ THIÊN TAI TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN TRUNG – TỈNH BÌNH ĐỊNH

Theo Hiệp định tài trợ số 6074-VN ngày 29 tháng 9 năm 2017 giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Hiệp hội Phát triển Quốc tế (IDA)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

LƯU A&C

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH BÌNH ĐỊNH
DỰ ÁN KHẮC PHỤC KHẨN CẤP HẬU QUẢ THIÊN TAI TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN TRUNG – TỈNH BÌNH ĐỊNH
Theo Hiệp định tài trợ số 6074-VN ngày 29 tháng 9 năm 2017 giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Hiệp hội Phát triển Quốc tế (IDA)

MỤC LỤC

		Trang
PHẦN I:	**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**	
	Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 3
	Báo cáo kiểm toán độc lập về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019	4 - 5
	Báo cáo tổng hợp nguồn vốn và chi tiêu cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019	6
	Báo cáo số dư nguồn vốn tại ngày 31 tháng 12 năm 2019	7
	Báo cáo số dư và biến động của tài khoản chỉ định cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019	8
	Báo cáo rút vốn cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019	9
	Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019	10 – 18
PHẦN II:	**BÁO CÁO ĐẢM BẢO HỢP LÝ VÀ ĐỘC LẬP VỀ TÍNH TUÂN THỦ**	19 – 20
PHẦN III:	**BÁO CÁO ĐẢM BẢO HỢP LÝ VÀ ĐỘC LẬP VỀ HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ**	21 – 22
PHỤ LỤC:	**THƯ QUẢN LÝ**	23 – 28

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc của Ban quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định (gọi tắt là "Ban quản lý dự án") trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019.

Khái quát về Ban quản lý dự án

Ban quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định là đơn vị sự nghiệp công lập được thành lập bởi Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định theo Quyết định số 3337/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

Trụ sở hoạt động
Địa chỉ : Số 200 Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, Việt Nam
Điện thoại : +84 (0256) 381 4701

Chức năng, nhiệm vụ của Ban quản lý dự án là:

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của chủ đầu tư và trực tiếp tổ chức quản lý thực hiện các dự án các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, các công trình thủy lợi, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy sản được giao (gọi chung là dự án nông nghiệp và phát triển nông thôn); chịu trách nhiệm trước pháp luật và người quyết định đầu tư về các hoạt động của mình.
- Thực hiện tư vấn quản lý dự án cho các dự án khác liên quan đến các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; tư vấn giám sát, lập hồ sơ mời thầu, phân tích đánh giá hồ sơ mời thầu đối với các dự án khác nếu có đủ điều kiện về năng lực thực hiện theo quy định của pháp luật, trên cơ sở đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ quản lý dự án được giao.

Ban Giám đốc

Ban Giám đốc của Ban quản lý dự án trong năm và cho đến thời điểm lập Báo cáo này bao gồm:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Tô Tấn Thi	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 22 tháng 9 năm 2016
Ông Nguyễn Hữu Thạnh	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 22 tháng 9 năm 2016
Ông Lê Xuân Sơn	Phó Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 11 tháng 6 năm 2019
Ông Hồ Nguyễn Sĩ	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 22 tháng 9 năm 2016

Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung – tỉnh Bình Định

Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung – tỉnh Bình Định (gọi tắt là "Dự án") được phê duyệt theo:

- Quyết định số 346/QĐ-TTg ngày 20 tháng 3 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chủ trương đầu tư 4 tiểu dự án tại các tỉnh Bình Định, Quảng Ngãi, Phú Yên, Ninh Thuận thuộc Dự án "Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung", vay vốn Ngân hàng Thế giới.
- Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi (FS) Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung – tỉnh Bình Định.
- Quyết định số 2674/QĐ-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc phê duyệt kế hoạch tổng thể thực hiện dự án.

Dự án được tài trợ bởi Ngân hàng Thế giới thông qua Hiệp định tài trợ số 6074-VN ngày 29 tháng 9 năm 2017 giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Hiệp hội Phát triển Quốc tế (IDA) (gọi tắt là "Hiệp định tài trợ").

Kiểm toán viên

Liên danh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C và Công ty TNHH Kiểm toán và Giải pháp CNTT Đại Nam (GS-Audit) đã kiểm toán Báo cáo tài chính của Dự án cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc của Ban quản lý dự án chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Dự án trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán áp dụng cho Dự án có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Dự án sẽ tiếp tục hoạt động;
- Thiết lập và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm đảm bảo việc tuân thủ các quy định có thể ảnh hưởng trực tiếp hoặc trọng yếu đến Báo cáo tài chính, cũng như đảm bảo lập và trình bày Báo cáo tài chính nhằm giảm thiểu rủi ro sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn; và chịu trách nhiệm về các xác nhận của mình về hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ này.

Ban Giám đốc đảm bảo rằng, Ban quản lý dự án đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Dự án và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ chính sách kế toán đã trình bày trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính đồng thời phù hợp với các quy định trong Hiệp định tài trợ.

Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Dự án và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc khẳng định đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính và Báo cáo tính tuân thủ.

Ban Giám đốc, vào ngày lập báo cáo này, đã cho phép phát hành Báo cáo tài chính và Báo cáo về tính tuân thủ.

Thay mặt Ban Giám đốc,

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH BÌNH ĐỊNH

Tô Tấn Thi
Giám đốc

Bình Định, ngày 08 tháng 6 năm 2020

Số: 19-1/20/TC-AC-GS

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Ban Giám đốc**
Ban quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định

Ý kiến của Kiểm toán viên

Chúng tôi (Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C và Công ty TNHH Kiểm toán và Giải pháp CNTT Đại Nam) đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Dự án khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung – tỉnh Bình Định (sau đây gọi tắt là "Dự án") bao gồm: Báo cáo tổng hợp nguồn vốn và chi tiêu, Báo cáo số dư nguồn vốn, Báo cáo số dư và biến động của tài khoản chỉ định, Báo cáo rút vốn cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính, gồm tóm tắt các chính sách kế toán quan trọng và các thông tin thuyết minh khác (sau đây gọi là "Báo cáo tài chính") được trình bày từ trang 06 đến trang 18.

Theo ý kiến của chúng tôi:

- Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Dự án tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, nguồn vốn đã nhận được và các khoản chi tiêu cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019, phù hợp với cơ sở kế toán và các chính sách kế toán trình bày tại Thuyết minh số 2 và 3 trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.
- Báo cáo số dư và biến động của tài khoản chỉ định đã phản ánh trung thực và hợp lý số dư của tài khoản chỉ định tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 cũng như nguồn vốn đã nhận và thanh toán thông qua tài khoản chỉ định cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019, phù hợp với các điều khoản của Hiệp định tài trợ số 6074-VN ngày 29 tháng 9 năm 2017 giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Hiệp hội Phát triển Quốc tế (IDA).
- Các đơn xin rút vốn đã được đối chiếu với Báo cáo sao kê chi tiêu cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 và các sao kê chi tiêu này có đầy đủ các chứng từ hợp lệ.

Cơ sở đưa ra ý kiến

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Quốc tế (ISA). Trách nhiệm của chúng tôi theo các chuẩn mực này được trình bày chi tiết trong mục Trách nhiệm của kiểm toán viên đối với việc kiểm toán Báo cáo tài chính. Chúng tôi độc lập với Dự án theo các yêu cầu về đạo đức liên quan đến kiểm toán Báo cáo tài chính tại Việt Nam, và chúng tôi cũng đã tuân thủ các quy định về trách nhiệm đạo đức khác theo các chuẩn mực này. Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở kế toán

Chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 2 và 3 trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính về cơ sở kế toán và chính sách kế toán áp dụng cho Dự án. Báo cáo tài chính được lập phù hợp với cơ sở kế toán và chính sách kế toán được trình bày tại Thuyết minh số 2 và 3 và yêu cầu của Ngân hàng Thế giới.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc của Ban quản lý dự án chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính theo cơ sở kế toán và chính sách kế toán tại Thuyết minh số 2 và 3 trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Giám đốc chịu trách nhiệm đánh giá khả năng hoạt động liên tục của Dự án, nếu có thể, trình bày các vấn đề liên quan đến khả năng hoạt động liên tục và quá trình áp dụng cơ sở hoạt động liên tục trong kế toán trừ khi Ban Giám đốc dự định chấm dứt hoạt động hoặc không có biện pháp thay thế thực tế nhưng chấm dứt hoạt động.

Những người chịu trách nhiệm quản lý phải giám sát quá trình lập Báo cáo tài chính của Dự án.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên đối với việc kiểm toán Báo cáo tài chính

Mục đích của chúng tôi là đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu toàn bộ Báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn hay không và phát hành Báo cáo kiểm toán đưa ra ý kiến của chúng tôi. Bảo đảm hợp lý là đảm bảo mức độ cao, nhưng không chắc chắn rằng một cuộc kiểm toán được thực hiện theo các Chuẩn mực Kiểm toán Quốc tế sẽ phát hiện ra mọi sai sót trọng yếu. Các sai sót có thể phát sinh do gian lận hoặc nhầm lẫn và được coi là trọng yếu nếu xét riêng lẻ hoặc tổng hợp, những sai sót này có thể sẽ ảnh hưởng đến quyết định kinh tế của người sử dụng nếu ra quyết định dựa vào Báo cáo tài chính này.

Như một phần của cuộc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Quốc tế, chúng tôi thực hiện xét đoán và duy trì thái độ hoài nghi nghề nghiệp trong suốt quá trình kiểm toán. Chúng tôi cũng:

- Xác định và đánh giá rủi ro của các sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính, dù do gian lận hoặc nhầm lẫn, thiết kế và thực hiện các thủ tục kiểm toán để phát hiện các rủi ro này và thu thập bằng chứng kiểm toán đầy đủ và phù hợp để có cơ sở đưa ra ý kiến. Rủi ro không phát hiện ra sai sót trọng yếu do gian lận cao hơn do nhầm lẫn, vì gian lận có thể liên quan đến hành vi thông đồng, giả mạo, cố ý bỏ sót, xuyên tạc hoặc vi phạm kiểm soát nội bộ.
- Tìm hiểu về kiểm soát nội bộ có liên quan đến quá trình kiểm toán nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Dự án.
- Đánh giá tính phù hợp của các chính sách kế toán sử dụng cũng như tính hợp lý của các ước tính kế toán và các công bố thông tin liên quan của Ban Giám đốc.
- Kết luận về sự phù hợp trong việc sử dụng cơ sở hoạt động liên tục của Ban Giám đốc và, dựa trên các bằng chứng kiểm toán thu thập được, kết luận liệu có sự không chắc chắn trọng yếu liên quan đến các sự kiện hoặc điều kiện có thể gây ra nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Dự án hay không. Nếu kết luận có tồn tại yếu tố không chắc chắn trọng yếu, chúng tôi phải nhấn mạnh trong Báo cáo kiểm toán về các thông tin liên quan trên Báo cáo tài chính hoặc nếu các thông tin này không đầy đủ, chúng tôi có thể thay đổi ý kiến kiểm toán của mình. Kết luận của chúng tôi dựa trên các bằng chứng kiểm toán thu thập được cho đến ngày phát hành Báo cáo kiểm toán. Tuy vậy, các sự kiện hoặc điều kiện trong tương lai có thể khiến Dự án không còn hoạt động liên tục.

Chúng tôi trao đổi với những người có trách nhiệm quản lý, trong những vấn đề khác, về phạm vi và thời gian kiểm toán và các phát hiện quan trọng, bao gồm bất kỳ thiếu sót quan trọng trong hệ thống kiểm soát nội bộ mà chúng tôi phát hiện trong quá trình kiểm toán.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Nguyễn Chí Dũng
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0100-2018-008-1

Hồ Văn Tùng
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0092-2018-008-1

Công ty TNHH Kiểm toán và Giải pháp CNTT Đại Nam

Nguyễn Quang Toàn
Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1057-2018-169-1

Nguyễn Hà Nghĩa
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2645-2018-169-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO TỔNG HỢP NGUỒN VỐN VÀ CHI TIÊU

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

		Thuyết minh	Từ 01/01/2019 đến 31/12/2019 VND	Lũy kế đến 31/12/2019 VND	Lũy kế đến 31/12/2018 VND
I.	**NGUỒN VỐN ĐÃ NHẬN**				
1.	Vốn từ IDA	5	400.049.470.000	400.049.470.000	-
2.	Vốn đối ứng	6	(42.436.710.000)	68.867.053.000	111.303.763.000
3.	Vốn khác		-	-	-
			357.612.760.000	**468.916.523.000**	**111.303.763.000**
II.	**CÁC KHOẢN CHI TIÊU**				
1.	Chi từ nguồn vốn IDA	7a	205.024.380.000	302.398.294.000	97.373.914.000
1.1	*Chi phí xây dựng*		*200.992.776.000*	*296.773.560.000*	*95.780.784.000*
1.2	*Chi phí tư vấn giám sát thi công xây dựng*		*3.377.604.000*	*4.970.734.000*	*1.593.130.000*
1.3	*Chi phí khác*		*654.000.000*	*654.000.000*	-
2.	Chi từ nguồn vốn đối ứng	7b	32.161.450.000	68.464.762.000	36.303.312.000
2.1	*Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư*		*20.651.526.000*	*23.750.214.000*	*3.098.688.000*
2.2	*Chi phí xây dựng*		-	-	-
2.3	*Chi phí tư vấn*		*8.047.748.000*	*35.233.630.000*	*27.185.882.000*
2.4	*Chi phí quản lý dự án*		*2.257.999.000*	*4.381.706.000*	*2.123.707.000*
2.5	*Chi phí khác*		*1.204.177.000*	*5.099.212.000*	*3.895.035.000*
			237.185.830.000	**370.863.056.000**	**133.677.226.000**
	Chênh lệch tỷ giá		**(60.078.474)**	**(60.078.474)**	**-**
	Chênh lệch thu/chi		**120.366.851.526**	**97.993.388.526**	**(22.373.463.000)**

Hoàng Nguyễn Quỳnh Trang	**Nguyễn Thị Thanh Quế**	**Tô Tấn Thi**
Người lập biểu	**Kế toán trưởng**	**Giám đốc**

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH BÌNH ĐỊNH

Bình Định, ngày 08 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO SỐ DƯ NGUỒN VỐN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

	Thuyết minh	31/12/2019 VND	31/12/2018 VND
Số dư nguồn			
Số dư nguồn đầu năm		(22.373.463.000)	-
Chênh lệch thu/chi trong năm		120.366.851.526	(22.373.463.000)
Số dư nguồn cuối năm		**97.993.388.526**	**(22.373.463.000)**
Thể hiện bởi:			
Tài sản ngắn hạn			
Tiền mặt		451.654.441	84.592.000
Tiền gửi kho bạc		851.931.559	-
Tiền gửi ngân hàng		-	-
Ứng trước cho nhà thầu/nhà cung cấp	8	108.040.100.000	-
		109.343.686.000	**84.592.000**
Nợ phải trả ngắn hạn			
Phải trả cho nhà thầu/nhà cung cấp	9	10.449.002.474	22.373.463.000
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	10	440.000	860.000
Các khoản phải trả khác	11	900.855.000	83.732.000
		11.350.297.474	**22.458.055.000**
Tài sản thuần		**97.993.388.526**	**(22.373.463.000)**

Hoàng Nguyễn Quỳnh Trang	**Nguyễn Thị Thanh Quế**	**Tô Tấn Thi**
Người lập biểu	**Kế toán trưởng**	**Giám đốc**

Bình Định, ngày 08 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO SỐ DƯ VÀ BIẾN ĐỘNG CỦA TÀI KHOẢN CHỈ ĐỊNH

Kỳ : *Từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến ngày 31 tháng 12 năm 2019*
Số tài khoản : *0051370006868*
Tiền tệ : *USD*
Ngân hàng : *Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Bình Định*
Địa chỉ : *Số 66C đường Lê Duẩn, Phường Lý Thường Kiệt, TP. Quy Nhơn, Bình Định*
Hiệp định tài trợ : *6074-VN*

	Thuyết minh	USD
A. BIẾN ĐỘNG CỦA TÀI KHOẢN		
Số dư tại ngày 01/01/2019		-
Cộng:		
Số tiền IDA đã tạm ứng		17.282.000,00
Thu nhập từ lãi tiền gửi sau khi trừ phí ngân hàng		-
Trừ:		
Số tiền đã rút		(17.282.000,00)
Số dư tại ngày 31/12/2019		-
B. CÂN ĐỐI TÀI KHOẢN		
Số tiền IDA tạm ứng		17.282.000,00
Cộng:		
Số tiền điều chỉnh giải ngân		-
Trừ:		
Số tiền đã được chấp nhận bởi IDA		(17.282.000,00)
Số dư tạm ứng từ IDA của tài khoản chỉ định tại ngày 31/12/2019		-
Số dư tài khoản chỉ định tại ngày 31/12/2019		-
Cộng:		
Số tiền đã chi nhưng chưa xin rút		-
Trừ:		
Thu nhập từ lãi tiền gửi sau khi trừ phí ngân hàng		-
Số dư tạm ứng của tài khoản chỉ định tại ngày 31/12/2019		-

Hoàng Nguyễn Quỳnh Trang	**Nguyễn Thị Thanh Quế**	**Tô Tấn Thi**
Người lập biểu	**Kế toán trưởng**	**Giám đốc**

Bình Định, ngày 08 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO RÚT VỐN

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến ngày 31 tháng 12 năm 2019

	Số tiền yêu cầu tạm ứng/hoàn chứng từ			Số tiền giải ngân/chấp nhận hoàn ứng			
Đơn xin rút vốn	**Ngày**	**Số tiền tạm ứng**	**Số tiền hoàn chứng từ**	**Ngày**	**Số tiền giải ngân**	**Số tiền chấp nhận hoàn ứng**	**Chênh lệch**
		USD	**USD**		**USD**	**USD**	**USD**
Lũy kế đến ngày 31/12/2018		-	-		-	-	-
Phát sinh trong năm:							
BD001A-KP	13/8/2019	3.000.000,00	-	23/8/2019	3.000.000,00	-	-
BD002-KP	21/8/2019	3.242.000,00	-	03/9/2019	3.242.000,00	-	-
BD003-KP	24/8/2019	3.000.000,00	3.000.000,00	03/9/2019	3.000.000,00	3.000.000,00	-
BD004-KP	10/9/2019	3.000.000,00	6.242.000,00	17/9/2019	3.000.000,00	6.242.000,00	-
BD005-KP	20/9/2019	3.000.000,00	2.999.850,98	30/9/2019	3.000.000,00	2.999.850,98	-
BD006-KP	14/10/2019	2.040.000,00	3.000.149,02	28/10/2019	2.040.000,00	3.000.149,02	-
BD007-KP	12/11/2019	-	2.040.000,00	25/11/2019	-	2.040.000,00	-
Tổng phát sinh trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019		**17.282.000,00**	**17.282.000,00**		**17.282.000,00**	**17.282.000,00**	**-**
Lũy kế đến ngày 31/12/2019		**17.282.000,00**	**17.282.000,00**		**17.282.000,00**	**17.282.000,00**	**-**

Hoàng Nguyễn Quỳnh Trang	**Nguyễn Thị Thanh Quế**	**Tô Tấn Thi**
Người lập biểu	**Kế toán trưởng**	**Giám đốc**

Bình Định, ngày 08 tháng 6 năm 2020

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

1. Thông tin chung

Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung – tỉnh Bình Định (gọi tắt là "Dự án") được phê duyệt theo:

- Quyết định số 346/QĐ-TTg ngày 20 tháng 3 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chủ trương đầu tư 4 tiểu dự án tại các tỉnh Bình Định, Quảng Ngãi, Phú Yên, Ninh Thuận thuộc Dự án "Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung", vay vốn Ngân hàng Thế giới.
- Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi (FS) Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung – tỉnh Bình Định.
- Quyết định số 2674/QĐ-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc phê duyệt kế hoạch tổng thể thực hiện dự án.

Dự án được tài trợ bởi Ngân hàng Thế giới thông qua Hiệp định tài trợ số 6074-VN ngày 29 tháng 9 năm 2017 giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Hiệp hội Phát triển Quốc tế (IDA) (gọi tắt là "Hiệp định tài trợ").

Mục tiêu chung của Dự án: hỗ trợ tỉnh Bình Định khắc phục hậu quả thiên tai thông qua việc tái thiết các công trình hạ tầng ưu tiên thiệt hại nặng nề bởi bão lụt năm 2016 và tăng cường khả năng để ứng phó hiệu quả đối với các vấn đề thiên tai trong tương lai. Các mục tiêu này sẽ đạt được thông qua: (i) phục hồi sản xuất, ổn định đời sống của nhân dân thông qua việc khôi phục, cải tạo, nâng cấp các công trình cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, (ii) bảo đảm an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, và (iii) cung cấp các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật, quản lý dự án cần thiết để vận hành hiệu quả các dự án thành phần.

Mục tiêu cụ thể của Dự án:

- Sửa chữa, khắc phục và nâng cấp các công tình hạ tầng phục vụ sản xuất (công trình thuỷ lợi, đê, kè sông, kè biển, kênh mương thuỷ lợi, hồ chứa nước,...) nhằm khôi phục sản xuất, bảo vệ an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân, giảm các rủi ro do thiên tai gây ra.
- Khắc phục hư hỏng đối với các công trình hạ tầng giao thông để phục vụ việc đi lại của nhân dân, giao thương hàng hóa, phát triển sản xuất.

Dự án bao gồm các hợp phần sau:

- Hợp phần 1: xây dựng, tái thiết các công trình hư hỏng và phòng ngừa thiên tai trong tương lai.
- Hợp phần 2: nâng cao năng lực về phục hồi tái thiết.
- Hợp phần 3: quản lý dự án.
- Hợp phần 4: ứng cứu khẩn cấp.

Dự án được chia thành 09 dự án thành phần như sau:

- Cơ sở hạ tầng chống lụt:
  - Sửa chữa, nâng cấp đê sông Lại Giang.
  - Sửa chữa, nâng cấp đê sông La Tinh và sông Cạn.

- Sửa chữa, nâng cấp đê sông Kôn.
- Sửa chữa, nâng cấp đê sông Hà Thanh.

- Cơ sở hạ tầng thuỷ lợi, tưới tiêu:
  - Sửa chữa, nâng cấp các đập dâng.
  - Sửa chữa, nâng cấp hệ thống tưới tiêu.
- Cơ sở hạ tầng giao thông:
  - Sửa chữa, nâng cấp và xây dựng mới một số cầu sập và xuống cấp.
  - Sửa chữa, nâng cấp một số tuyến đường tỉnh bị hư hỏng nặng.
  - Sửa chữa, nâng cấp một số tuyến đường huyện, liên xã bị hư hỏng nặng.

Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định.

Địa điểm thực hiện Dự án: tỉnh Bình Định.

Tổng mức đầu tư của Dự án: 1.316.224.000.000 VND.

Nguồn vốn đầu tư gồm: vốn vay Ngân hàng Thế giới từ nguồn vốn IDA là 52,00 triệu USD (tương đương 1.175.200.000.000 VND) và vốn đối ứng (ngân sách địa phương) là 6,24 triệu USD (tương đương 141.024.000.000 VND).

Thời gian thực hiện: 5 năm (2017 – 2022).

2. Cơ sở kế toán

Ngoại trừ Báo cáo số dư và biến động của tài khoản chỉ định và Báo cáo rút vốn được trình bày bằng Đô la Mỹ (USD), các báo cáo khác được trình bày bằng VND. Báo cáo tài chính này được lập phù hợp với các chính sách kế toán được trình bày tại Thuyết minh số 3 trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Kỳ kế toán đầu tiên của Dự án bắt đầu từ ngày 28 tháng 3 năm 2017 đến ngày 31 tháng 12 năm 2018. Các kỳ kế toán tiếp theo bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

3. Chính sách kế toán

Ban quản lý dự án đã áp dụng các chính sách kế toán sau trong việc lập Báo cáo tài chính:

(a) Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch bằng ngoại tệ được chuyển đổi sang VND theo tỷ giá hối đoái do Ngân hàng thương mại nơi mở tài khoản chỉ định công bố tại ngày phát sinh giao dịch.

Chênh lệch tỷ giá hối đoái được ghi nhận vào tài khoản "Chênh lệch tỷ giá hối đoái" và được trình bày tách biệt trong Báo cáo tổng hợp nguồn vốn và chi tiêu.

(b) Ghi nhận nguồn vốn của Dự án

- Nguồn vốn nhận từ Hiệp hội Phát triển Quốc tế (IDA) được ghi nhận khi tiền chuyển vào tài khoản chỉ định hoặc chi trả trực tiếp cho các nhà thầu/nhà cung cấp.
- Vốn đối ứng của Ngân sách Nhà nước được ghi nhận khi chi trả trực tiếp cho các nhà thầu/nhà cung cấp hoặc tạm ứng cho Ban quản lý dự án để thực hiện thanh toán các chi phí của Dự án.

- Nguồn vốn khác bao gồm lãi tiền gửi của tài khoản chỉ định (sau khi trừ các khoản phí ngân hàng nếu có). Nguồn vốn khác được ghi nhận khi thực thu tiền.

(c) Ghi nhận chi phí thực hiện Dự án

Chi phí thực hiện dự án được ghi nhận khi phát sinh, có đầy đủ hồ sơ chứng từ và được Ban Giám đốc phê duyệt.

(d) Các khoản phải trả

Các khoản phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được.

4. Tài khoản chỉ định

Tài khoản chỉ định là tài khoản tiền gửi bằng USD mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Bình Định để chi cho các hoạt động của Dự án. Các khoản thanh toán từ tài khoản chỉ định dùng để chi trả cho các khoản chi phí theo các điều khoản liên quan của Hiệp định tài trợ số 6074-VN ngày 29 tháng 9 năm 2017 giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Hiệp hội Phát triển Quốc tế (IDA) và các quy định có liên quan của Ngân hàng Thế giới.

5. Vốn từ IDA

	Từ 01/01/2019 đến 31/12/2019		Lũy kế đến 31/12/2019	
Đơn xin rút vốn	**USD**	**VND**	**USD**	**VND**
BD001A-KP	3.000.000,00	69.435.000.000	3.000.000,00	69.435.000.000
BD002-KP	3.242.000,00	75.003.670.000	3.242.000,00	75.003.670.000
BD003-KP	3.000.000,00	69.405.000.000	3.000.000,00	69.405.000.000
BD004-KP	3.000.000,00	69.540.000.000	3.000.000,00	69.540.000.000
BD005-KP	3.000.000,00	69.450.000.000	3.000.000,00	69.450.000.000
BD006-KP	2.040.000,00	47.215.800.000	2.040.000,00	47.215.800.000
Cộng	**17.282.000,00**	**400.049.470.000**	**17.282.000,00**	**400.049.470.000**

6. Vốn đối ứng

	Từ 01/01/2019 đến 31/12/2019	Lũy kế đến 31/12/2019
	VND	**VND**
Vốn nhận được từ Ngân sách Nhà nước	32.563.741.000	143.867.504.000
Vốn hoàn trả lại cho Ngân sách Nhà nước (*)	(75.000.451.000)	(75.000.451.000)
Cộng	**(42.436.710.000)**	**68.867.053.000**

(*) Vốn Ngân sách Nhà nước đã tạm ứng trước trong kỳ trước để thực hiện dự án và đã được IDA hoàn trả lại cho Ngân sách Nhà nước trong năm nay như sau:

	VND
Vốn dùng cho chi phí xây lắp	73.733.451.000
Vốn dùng cho chi phí giám sát thi công xây dựng	1.267.000.000
Cộng	**75.000.451.000**

7. Chi phí cho dự án

7a. Chi phí dự án được chi từ nguồn vốn IDA theo khoản mục

	Chi phí xây dựng	Chi phí tư vấn giám sát thi công xây dựng	Chi phí khác	Cộng
	VND	VND	VND	VND
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp đê sông Lại Giang	-	24.130.000	37.458.000	61.588.000
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp đê sông La Tinh và sông Cạn	34.234.320.000	971.053.000	84.212.000	35.289.585.000
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp đê sông Kôn	12.163.006.000	819.932.000	102.442.000	13.085.380.000
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp đê sông Hà Thanh	-	28.122.000	43.192.000	71.314.000
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp các đập dâng	64.904.628.000	65.514.000	94.096.000	65.064.238.000
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp hệ thống tưới tiêu	-	35.664.000	53.844.000	89.508.000
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp và xây dựng mới một số cầu sập và xuống cấp	-	43.190.000	61.284.000	104.474.000
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp một số tuyến đường tỉnh bị hư hỏng nặng	41.358.311.000	894.364.000	114.160.000	42.366.835.000
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp một số tuyến đường huyện, liên xã bị hư hỏng nặng	48.332.511.000	495.635.000	63.312.000	48.891.458.000
Chi phí chung cho các dự án thành phần	-	-	-	-
Chi phí phát sinh trong năm 2019	**200.992.776.000**	**3.377.604.000**	**654.000.000**	**205.024.380.000**
Chi phí luỹ kế đến ngày 31/12/2019	**296.773.560.000**	**4.970.734.000**	**654.000.000**	**302.398.294.000**
Chi phí luỹ kế đến ngày 31/12/2018	**95.780.784.000**	**1.593.130.000**	**-**	**97.373.914.000**

7b. Chi phí dự án được chi từ nguồn vốn đối ứng theo khoản mục

	Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	Chi phí xây dựng	Chi phí tư vấn	Chi phí quản lý dự án	Chi phí khác	Cộng
	VND	VND	VND	VND	VND	VND
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp đê sông Lại Giang	2.348.908.000	-	-	500.000.000	-	2.848.908.000
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp đê sông La Tinh và sông Cạn	5.899.847.000	-	82.235.000	-	1.100.000	5.983.182.000
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp đê sông Kôn	6.094.554.000	-	348.170.000	-	-	6.442.724.000
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp đê sông Hà Thanh	808.966.000	-	-	493.161.000	-	1.302.127.000
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp các đập dâng	2.295.033.000	-	945.674.000	494.248.000	446.730.000	4.181.685.000
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp hệ thống tưới tiêu	-	-	2.977.130.000	72.818.000	663.532.000	3.713.480.000
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp và xây dựng mới một số cầu sập và xuống cấp	343.479.000	-	968.749.000	177.413.000	43.723.000	1.533.364.000
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp một số tuyến đường tỉnh bị hư hỏng nặng	2.160.355.000	-	2.575.423.000	520.359.000	49.092.000	5.305.229.000
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp một số tuyến đường huyện, liên xã bị hư hỏng nặng	700.384.000	-	-	-	-	700.384.000
Chi phí chung cho các dự án thành phần	-	-	150.367.000	-	-	150.367.000
Chi phí phát sinh trong năm 2019	**20.651.526.000**	**-**	**8.047.748.000**	**2.257.999.000**	**1.204.177.000**	**32.161.450.000**
Chi phí luỹ kế đến ngày 31/12/2019	**23.750.214.000**	**-**	**35.233.630.000**	**4.381.706.000**	**5.099.212.000**	**68.464.762.000**
Chi phí luỹ kế đến ngày 31/12/2018	**3.098.688.000**	**-**	**27.185.882.000**	**2.123.707.000**	**3.895.035.000**	**36.303.312.000**

7c. *Chi phí cho từng dự án theo nguồn vốn*

	Từ 01/01/2019 đến 31/12/2019			Luỹ kế đến 31/12/2019			Luỹ kế đến 31/12/2018		
	Vốn IDA	Vốn đối ứng	Cộng	Vốn IDA	Vốn đối ứng	Cộng	Vốn IDA tạm ứng vốn đối ứng	Vốn đối ứng	Cộng
	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp đê sông Lại Giang	61.588.000	2.848.908.000	2.910.496.000	61.588.000	5.614.972.000	5.676.560.000	-	2.766.064.000	2.766.064.000
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp đê sông La Tinh và sông Cạn	35.289.585.000	5.983.182.000	41.272.767.000	48.462.763.000	11.378.777.000	59.841.540.000	13.173.178.000	5.395.595.000	18.568.773.000
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp đê sông Kôn	13.085.380.000	6.442.724.000	19.528.104.000	25.902.606.000	12.581.106.000	38.483.712.000	12.817.226.000	6.138.382.000	18.955.608.000
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp đê sông Hà Thanh	71.314.000	1.302.127.000	1.373.441.000	29.596.230.000	6.319.322.000	35.915.552.000	29.524.916.000	5.017.195.000	34.542.111.000
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp các đập dâng	65.064.238.000	4.181.685.000	69.245.923.000	77.179.040.000	7.920.055.000	85.099.095.000	12.114.802.000	3.738.370.000	15.853.172.000
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp hệ thống tưới tiêu	89.508.000	3.713.480.000	3.802.988.000	89.508.000	4.258.166.000	4.347.674.000	-	544.686.000	544.686.000
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp và xây dựng mới một số cầu sập và xuống cấp	104.474.000	1.533.364.000	1.637.838.000	29.848.266.000	4.956.887.000	34.805.153.000	29.743.792.000	3.423.523.000	33.167.315.000
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp một số tuyến đường tỉnh bị hư hỏng nặng	42.366.835.000	5.305.229.000	47.672.064.000	42.366.835.000	10.474.872.000	52.841.707.000	-	5.169.643.000	5.169.643.000
Dự án thành phần sửa chữa, nâng cấp một số tuyến đường huyện, liên xã bị hư hỏng nặng	48.891.458.000	700.384.000	49.591.842.000	48.891.458.000	2.386.605.000	51.278.063.000	-	1.686.221.000	1.686.221.000
Chi phí chung cho các dự án thành phần	-	150.367.000	150.367.000	-	2.574.000.000	2.574.000.000	-	2.423.633.000	2.423.633.000
	205.024.380.000	**32.161.450.000**	**237.185.830.000**	**302.398.294.000**	**68.464.762.000**	**370.863.056.000**	**97.373.914.000**	**36.303.312.000**	**133.677.226.000**

8. Ứng trước cho nhà thầu/nhà cung cấp

	31/12/2019	31/12/2018
	VND	VND
Công ty Cổ phần Trường Sơn 145	3.795.000.000	-
Công ty TNHH Xây dựng Tổng hợp Bình Dương	3.338.452.000	-
Công ty TNHH Đinh Phát	14.505.713.000	-
Công ty TNHH Xây dựng Hồng Châu	12.834.000.000	-
Công ty TNHH Xây dựng Tổng hợp Hiếu Ngọc	7.268.000.000	-
Công ty TNHH Xây dựng Tổng hợp Kim Thành	6.900.000.000	-
Công ty TNHH Xây dựng Tổng hợp Minh Hiếu	8.374.113.000	-
Công ty TNHH Nhật Minh	2.791.459.000	-
Công ty TNHH Tân Lập	1.205.000.000	-
Công ty TNHH Xây dựng Tấn Thành	40.880.122.000	-
Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Thương mại Dịch vụ Yến Tùng	6.148.241.000	-
Cộng	**108.040.100.000**	**-**

9. Phải trả cho nhà thầu/nhà cung cấp

	31/12/2019	31/12/2018
	VND	VND
Công ty TNHH Xây dựng Tổng hợp An Kim	-	2.417.745.000
Công ty TNHH Xây dựng Tổng hợp Bình Dương	-	2.143.857.000
Công ty TNHH Hồng Phúc	-	3.974.823.000
Công ty TNHH Xây dựng Tấn Thành	10.608.474	9.953.029.000
Công ty TNHH Tân Lập	-	2.902.758.000
Công ty TNHH Đinh Phát	-	655.121.000
Công ty TNHH Xây dựng Tổng hợp Hiếu Ngọc	771.003.000	-
Các nhà cung cấp khác	-	326.130.000
Phải trả phần chi phí bảo hành tạm giữ lại (*)	9.667.391.000	-
Cộng	**10.449.002.474**	**22.373.463.000**

(*) Chi tiết khoản chi phí bảo hành phải trả:

	31/12/2019	31/12/2018
	VND	VND
Công ty TNHH Xây dựng Tổng hợp Minh Hiếu	459.256.000	-
Công ty TNHH Xây dựng Tổng hợp Bình Dương	646.077.000	-
Công ty TNHH Xây dựng Tổng hợp Hiếu Ngọc	816.798.000	-

	31/12/2019	31/12/2018
Công ty TNHH Xây dựng Hồng Châu	742.123.000	-
Công ty TNHH Hồng Phúc	1.315.107.000	-
Công ty TNHH Xây dựng Tấn Thành	2.742.828.000	-
Công ty TNHH Xây dựng Đống Đa	897.787.000	-
Công ty TNHH Xây dựng Tín Nghĩa	864.402.000	-
Công ty TNHH Nhật Minh	522.736.000	-
Công ty TNHH Yến Tùng	496.699.000	-
Công ty TNHH Tân Lập	163.578.000	-
Cộng	**9.667.391.000**	**-**

10. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

Thuế giá trị gia tăng bán hồ sơ mời thầu phải nộp.

11. Các khoản phải trả khác

	31/12/2019	31/12/2018
	VND	VND
Tiền bán hồ sơ mời thầu	42.856.000	83.732.000
Quỹ phát triển sự nghiệp và quỹ bổ sung thu nhập	857.999.000	-
Cộng	**900.855.000**	**83.732.000**

12. Số liệu so sánh

Một số khoản mục trên Báo cáo tổng hợp và sử dụng nguồn vốn và Báo cáo số dư nguồn vốn cho kỳ kế toán từ ngày 28 tháng 3 năm 2017 đến ngày 31 tháng 12 năm 2018 đã được Ban quản lý dự án trình bày lại như sau:

	Số liệu trước điều chỉnh	Các điều chỉnh	Số liệu sau điều chỉnh	Ghi chú
BÁO CÁO TỔNG HỢP NGUỒN VỐN VÀ CHI TIÊU				
I. Nguồn vốn đã nhận				
3. Vốn khác	83.732.000	(83.732.000)	-	(i)
II. Các khoản chi tiêu				
1. Chi từ nguồn vốn IDA	-	97.373.914.000	97.373.914.000	
1.1 Chi phí xây dựng	-	*95.780.784.000*	*95.780.784.000*	(ii)
1.2 Chi phí tư vấn giám sát thi công xây dựng	-	*1.593.130.000*	*1.593.130.000*	(ii)
2. Chi từ nguồn vốn đối ứng	133.677.226.000	(97.373.914.000)	36.303.312.000	
2.2 Chi phí xây dựng	*95.780.784.000*	*(95.780.784.000)*	-	(ii)
2.3 Chi phí dịch vụ tư vấn	*28.779.012.000*	*(1.593.130.000)*	*27.185.882.000*	(ii)

	Số liệu trước điều chỉnh	Các điều chỉnh	Số liệu sau điều chỉnh	Ghi chú
BÁO CÁO SỐ DƯ NGUỒN VỐN				
Số dư nguồn				
Chênh lệch thu/chi trong năm	(22.289.731.000)	(83.732.000)	(22.373.463.000)	(i)
Nợ phải trả ngắn hạn				
Các khoản phải trả khác	-	83.732.000	83.732.000	(i)

(i) Điều chỉnh trình bày khoản tiền thu từ bán hồ sơ mời thầu phải nộp lại ngân sách Nhà nước từ khoản mục "Vốn khác" tương ứng tăng khoản mục "Các khoản phải trả khác".

(ii) Điều chỉnh nguồn vốn chi cho chi phí xây dựng và chi phí tư vấn giám sát thi công xây dựng từ khoản mục "Chi từ nguồn vốn đối ứng" sang "Chi từ nguồn vốn IDA" do trong kỳ trước Ngân sách Nhà nước đã tạm ứng trước để thực hiện dự án và đã được IDA hoàn trả lại cho Ngân sách Nhà nước trong năm nay.

13. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

14. Phê duyệt Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính này đã được Ban Giám đốc Ban quản lý dự án phê duyệt vào ngày 08 tháng 6 năm 2020.

Hoàng Nguyễn Quỳnh Trang	**Nguyễn Thị Thanh Quế**	**Tô Tấn Thi**
Người lập biểu	**Kế toán trưởng**	**Giám đốc**

Bình Định, ngày 08 tháng 6 năm 2020

A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.
www.a-c.com.vn
Head Office : 02 Truong Son St., Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel: +84 (028) 3547 2972 Fax: +84 (028) 3547 2970 kttv@a-c.com.vn
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City, Vietnam
Tel: 184 (024) 3736 7879 Fax: 184 (024) 3736 7869 kttv.hn@a-c.com.vn
Branch in Nha Trang : Lot SH: 04.01 Le Hong Phong II Urban Area, Phuoc Hai Ward, Nha Trang City, Vietnam
Tel: +84 (0258) 246 5151 Fax: +84 (0258) 246 5806 kttv.n@a-c.com.vn
Branch in Can Tho : 15-13 Vo Nguyen Giap St., Cai Rang Dist., Can Tho City, Vietnam
Tel: +84 (0292) 376 4995 Fax: +84 (0292) 376 4996 kttv.c@a-c.com.vn

bakertilly A&C

GREAT SOUTH

CÔNG TY KIỂM TOÁN VÀ GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐẠI NAM
GREAT SOUTH AUDITING AND I.T. SOLUTION CO., LTD.
Headquarters: 282 Nguyen Trong Tuyen St., The villa No. 6, Ward 10, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City
Tel. (84 - 8) 38 476 799 - Fax. (84 - 8) 38 476 149 - Email. info@gs-audit.com

Số: 19-2/20/TC-AC-GS

BÁO CÁO ĐẢM BẢO HỢP LÝ VÀ ĐỘC LẬP VỀ TÍNH TUÂN THỦ

Kính gửi: **Ban Giám đốc**
Ban quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định

Chúng tôi (Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C và Công ty TNHH Kiểm toán và Giải pháp CNTT Đại Nam) đã kiểm tra mức độ tuân thủ của Ban quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định (sau đây gọi tắt là "Ban quản lý dự án") theo luật pháp, quy định và các thủ tục đấu thầu được áp dụng, cũng như các quy định khác theo Hiệp định tài trợ số 6074-VN ngày 29 tháng 9 năm 2017 giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Hiệp hội Phát triển Quốc tế (IDA) (sau đây gọi là "Hiệp định tài trợ") cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019. Ban quản lý dự án có trách nhiệm tuân thủ Hiệp định tài trợ, Sổ tay hướng dẫn thực hiện dự án (POM) cũng như quy định pháp luật và các quy định khác áp dụng đối với Dự án (sau đây gọi chung là "Các quy định của Dự án").

Trách nhiệm của Kiểm toán viên
Trách nhiệm của chúng tôi là dựa trên kết quả của cuộc kiểm tra đưa ra ý kiến về tính tuân thủ các quy định của Dự án của Ban quản lý dự án có thể ảnh hưởng trực tiếp hoặc trọng yếu đến Báo cáo tài chính của Dự án cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019. Chúng tôi đã tiến hành kiểm tra theo các nguyên tắc của Chuẩn mực quốc tế về các hợp đồng dịch vụ đảm bảo 3000 - Hợp đồng dịch vụ đảm bảo ngoài dịch vụ kiểm toán và soát xét thông tin tài chính quá khứ (ISAE 3000) trong phạm vi cuộc kiểm tra này và trong hoàn cảnh tuân thủ cụ thể. Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm tra để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Ban quản lý có tuân thủ các quy định của Dự án có thể gây ảnh hưởng trực tiếp hoặc trọng yếu đến Báo cáo tài chính hay không.

Công việc kiểm tra bao gồm tìm hiểu về Dự án và các quy định của Dự án; đánh giá rủi ro không tuân thủ có thể ảnh hưởng trực tiếp hoặc trọng yếu đến Báo cáo tài chính của Dự án; kiểm tra và đánh giá, trên cơ sở chọn mẫu, việc tuân thủ của Ban quản lý đối với các quy định của Dự án dựa trên rủi ro đã đánh giá, và thực hiện các thủ tục khác mà chúng tôi thấy cần thiết trong từng trường hợp.

Chúng tôi đã xem xét các tiêu chuẩn sau khi đánh giá sự tuân thủ của Ban quản lý dự án đối với các quy định của Dự án:

- Hiểu biết của Ban quản lý dự án đối với các quy định của Dự án;
- Việc Ban quản lý dự án thực hiện các quy định của Dự án;
- Mức độ ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính nếu Ban quản lý dự án không tuân thủ một hay một số quy định của Dự án, nếu có; và
- Sự yếu kém hoặc thiếu sót tồn tại nếu Ban quản lý dự án không tuân thủ một hay một số quy định của Dự án có thể ảnh hưởng trực tiếp hoặc trọng yếu đến Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng cuộc kiểm tra đã cung cấp cơ sở phù hợp cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến

Theo ý kiến của chúng tôi, Ban quản lý dự án, trên các khía cạnh trọng yếu, đã tuân thủ các quy định của Dự án có thể ảnh hưởng trực tiếp và trọng yếu đến Báo cáo tài chính của Dự án cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá trên.

Cuộc kiểm tra này bao gồm việc đánh giá việc tuân thủ trong quá khứ của Ban quản lý dự án đối với các quy định của Dự án tại một thời điểm cụ thể. Do đó, cuộc kiểm tra này không đưa ra đảm bảo cho các kỳ trong tương lai do rủi ro thay đổi các quy định của Dự án, hoặc mức độ tuân thủ các quy định của Dự án bị suy giảm.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C		**Công ty TNHH Kiểm toán và Giải pháp CNTT Đại Nam**	
Nguyễn Chí Dũng	**Hồ Văn Tùng**	**Nguyễn Quang Toàn**	**Nguyễn Hà Nghĩa**
Phó Tổng Giám đốc	**Kiểm toán viên**	**Tổng Giám đốc**	**Kiểm toán viên**
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0100-2018-008-1	*Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0092-2018-008-1*	*Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1057-2018-169-1*	*Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2645-2018-169-1*

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 6 năm 2020

Số: 19-3/20/TC-AC-GS

BÁO CÁO ĐẢM BẢO HỢP LÝ VÀ ĐỘC LẬP VỀ HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ

Kính gửi: **Ban Giám đốc**
Ban quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định

Chúng tôi (Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C và Công ty TNHH Kiểm toán và Giải pháp CNTT Đại Nam) đã kiểm toán việc thiết lập và hiệu quả hoạt động của kiểm soát nội bộ của Dự án khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung – tỉnh Bình Định (gọi tắt là "Dự án") do Ban quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định (sau đây gọi tắt là "Ban quản lý dự án") vận hành cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019. Kiểm soát nội bộ được thiết lập nhằm mục đích quản lý rủi ro để hoàn thành mục tiêu của Dự án bao gồm ngăn ngừa và phát hiện các sai sót, vi phạm và gian lận. Kiểm soát nội bộ thuộc trách nhiệm của Ban quản lý dự án.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán, đưa ra ý kiến về hiệu quả kiểm soát nội bộ có thể ảnh hưởng trực tiếp hoặc trọng yếu đến Báo cáo tài chính của Dự án cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các nguyên tắc của Chuẩn mực quốc tế về các hợp đồng dịch vụ đảm bảo 3000 - Hợp đồng dịch vụ đảm bảo ngoài dịch vụ kiểm toán và soát xét thông tin tài chính quá khứ (ISAE 3000) trong phạm vi cuộc kiểm toán này và trong hoàn cảnh tuân thủ cụ thể. Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu kiểm soát nội bộ của Dự án có được thiết lập đầy đủ nhằm mục đích của Dự án và hoạt động hiệu quả trong thời gian được kiểm toán hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm tìm hiểu về Dự án và kiểm soát nội bộ của Dự án; đánh giá rủi ro sai sót trọng yếu có thể ảnh hưởng trực tiếp hoặc trọng yếu đến Báo cáo tài chính của Dự án; kiểm tra và đánh giá, trên cơ sở chọn mẫu, việc thiết lập và hiệu quả hoạt động của kiểm soát nội bộ dựa trên rủi ro đã đánh giá, và thực hiện các thủ tục khác mà chúng tôi thấy cần thiết trong từng trường hợp.

Chúng tôi đã xem xét các tiêu chuẩn sau khi đánh giá hiệu quả kiểm soát nội bộ:

- Yêu cầu thiết lập và thực hiện kiểm soát nội bộ trong Sổ tay hướng dẫn thực hiện dự án (POM);
- Sự phù hợp của kiểm soát nội bộ đối với các hoạt động và mục tiêu của Dự án;
- Ban quản lý dự án thực hiện kiểm soát nội bộ nhằm mục đích ngăn chặn và phát hiện các sai sót, vi phạm và gian lận có thể ảnh hưởng trực tiếp hoặc trọng yếu đến Báo cáo tài chính của Dự án;
- Mức độ ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính nếu một hay một số kiểm soát không được thực hiện khi đã thiết lập, nếu có; và
- Sự yếu kém hoặc thiếu sót tồn tại nếu một hoặc một số kiểm soát không ngăn chặn hay phát hiện các rủi ro có thể tác động tiêu cực đến các mục tiêu của các kiểm soát nội bộ, đó là nhằm đưa ra đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính được lập, trên các khía cạnh trọng yếu, theo các chính sách kế toán áp dụng và POM, rằng các quỹ được sử dụng nhằm mục đích được quy định trong Hiệp định tài trợ số 6074-VN ngày 29 tháng 9 năm 2017 giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Hiệp hội Phát triển Quốc tế (IDA) và rằng Dự án tuân thủ Hiệp định tài trợ, POM cũng như quy định pháp luật và các quy định khác áp dụng.

Chúng tôi tin tưởng rằng cuộc kiểm toán đã cung cấp cơ sở phù hợp cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến

Theo ý kiến của chúng tôi, kiểm soát nội bộ của Dự án cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019, trên các khía cạnh trọng yếu, đã được thiết lập đầy đủ nhằm mục đích của Dự án và được vận hành hiệu quả dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá trên.

Cuộc kiểm toán này bao gồm việc đánh giá trong quá khứ về kiểm soát nội bộ tại một thời điểm cụ thể. Do đó, cuộc kiểm toán này không đưa ra đảm bảo cho các kỳ trong tương lai do rủi ro kiểm soát nội bộ có thể trở nên không phù hợp do thay đổi điều kiện, hoặc mức độ tuân thủ các chính sách hay thủ tục bị suy giảm.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Nguyễn Chí Dũng
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0100-2018-008-1

Hồ Văn Tùng
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0092-2018-008-1

Công ty TNHH Kiểm toán và Giải pháp CNTT Đại Nam

Nguyễn Quang Toàn
Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1057-2018-169-1

Nguyễn Hà Nghĩa
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2645-2018-169-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 6 năm 2020

DỰ ÁN KHẮC PHỤC KHẨN CẤP HẬU QUẢ THIÊN TAI TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN TRUNG – TỈNH BÌNH ĐỊNH

Theo Hiệp định tài trợ số 6074-VN ngày 29 tháng 9 năm 2017 giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Hiệp hội Phát triển Quốc tế (IDA)

THƯ QUẢN LÝ
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019